

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 294 - Mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ phán với các môn đồ của Ngài trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha:

Dạy người tin Chúa giữ hết cả mọi điều mà Đức Chúa Jêsus Christ đã truyền cho.

Phần 11H - Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời ban sự khôn ngoan, sự thông sáng cho loài người.

Qua Lễ thật của Lời Đức Chúa Trời được tỏ ra bởi Đức Thánh-Linh, thì thân thể của người tin Chúa được ví là đền thờ của Đức Chúa Trời, là nơi Thần của Đức Chúa Trời Hằng Sống sẽ ngự vào, nhưng thân thể xác thịt của loài người, bởi bụi đất mà được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dựng nên, đã vì tội lỗi của A-đam mà bị sự rửa sả cai trị, và cũng bởi đó mà tâm linh của người ta bị cầm buộc trong thân thể xác thịt, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời và nếu loài người không nhận được giá cứu chuộc cho sự sống mình, thì khi thân thể xác thịt của người ta chết, tâm linh người đó cũng phải bị hư mất đời đời.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người giá cứu chuộc, hầu cho loài người sẽ nhờ giá cứu chuộc của Đức Chúa Trời mà được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời nếu loài người giữ vững giá cứu chuộc đó.

Chúng ta đã và đang tiếp tục học về sự cứu chuộc mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người và trong sự cứu chuộc đó bao gồm giá cứu chuộc, con đường của sự cứu chuộc và trách nhiệm của loài người đối với sự cứu chuộc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Trong loạt bài với chủ đề *Mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ phán với các môn đồ của Ngài trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha*, đó là: **“Dạy người tin Chúa giữ hết cả mọi điều mà Đức Chúa Jêsus Christ đã truyền cho.”** chúng ta đang học ý nghĩa của Lễ thật trong các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán trong các bài giảng, tại trên núi, gần thành Ca-bê-na-um, trong xứ Ga-li-lê. Đức Chúa Jêsus đã phán rằng, Ngài đến thế gian này để làm cho Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên (Y-sơ-ra-ên là bóng cho tâm linh loài người) qua Môi-se, được vững lập, mà ý nghĩa đầy đủ của chữ **làm cho trọn - to fulfil**^{G4137}, mà Đức Chúa Jêsus đã phán, đó là: *làm cho được vững lập cách đầy đủ, làm cho được trọn đúng với giá trị thật, làm cho được ưa chuộng và được truyền bá ra khắp mọi nơi; làm cho được ảnh hưởng, làm cho có tác dụng, làm cho được thỏa mãn, đáp ứng được yêu cầu, làm cho được thực hiện, làm cho hoàn thành sự đã định, làm xong công việc đã được giao cho, làm cho được trọn vẹn ý nghĩa cùng giá trị thật, làm cho được giảng ra cách đầy đủ hoàn toàn, cung cấp đủ bằng chứng để giải quyết công việc*

Từ bài thứ 288 (Các Lễ thật trong sách Ma-thi-ơ) chúng ta học về các Lễ thật trong mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus đã phán rằng: **Các người đừng tưởng ta đến để phá luật pháp hay là lời tiên tri; ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn.** Vì ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. (Ma-thi-ơ 5:17-18)

Bản King James version chép hai câu trên như sau: ¹⁷ **Think**^{G3543} **not that I am come**^{G2064} **to destroy**^{G2647} **the law**^{G3551}, **or**^{G2228} **the prophets**^{G4396}: **I am not come**^{G2064} **to destroy**^{G2647}, **but to fulfil**^{G4137}. ¹⁸ **For verily**^{G281} **I say**^{G3004} **unto you, Till**^{G2193} **heaven**^{G3772} **and earth**^{G1093} **pass**^{G3928}, **one**^{G1520} **jot**^{G2503} **or**^{G2228} **one**^{G3391} **tittle**^{G2762} **shall in no**^{G3364} **wise pass**^{G3928} **from the law**^{G3551}, **till**^{G2193} **all**^{G3956} **be fulfilled**^{G1096}.

Có nghĩa là: **“Chớ tưởng rằng ta đến để phá huỷ Luật pháp, hay là các lời tiên tri, Ta đến không phải để huỷ phá luật pháp, nhưng để làm cho luật pháp được vững lập cách trọn vẹn. Vì quả thật Ta phán cùng các người rằng, đang khi trời, đất chưa qua đi, thì một chấm, một nét trong Luật pháp cũng không thể qua đi, cho đến khi mọi sự được hoàn thành.”**

Bài 288 - *Phần 11 A - Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian để làm cho Luật pháp được vững lập.*

Bài 289 - *Phần 11 B - Luật pháp của Đức Chúa Trời là con đường dẫn đến sự sống đời đời.*

Bài 290 - *Phần 11 C - Luật pháp của Đức Chúa Trời là sự công bình của Đức Chúa Trời.*

Bài 291 - *Phần 11D - Luật pháp của Đức Chúa Trời là giá cứu chuộc sự sống cho loài người.*

Bài 292 - *Phần 11E - Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời khiến cho tâm linh loài người được sống lại.*

Bài 293 - *Phần 11G - Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời phục hồi thân phận thật của loài người.*

Hôm nay chúng ta sẽ học tới Bài thứ 294 - *Phần 11H - Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời ban sự khôn ngoan và sự thông sáng cho loài người.*

Chúng ta cần phải trở lại với Lời của Đức Chúa Trời đã chép về lúc ban đầu, khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người, để nhận biết lý do tại sao loài người cần phải tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn trong Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người.

Sáng thế ký 1:26-27: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ.

Bản King James version chép: ²⁶ And God ^{H430} said ^{H559}, Let us make ^{H6213} man ^{H120} in our image ^{H6754}, after our likeness ^{H1823}: and let them have dominion ^{H7287} over the fish ^{H1710} of the sea ^{H3220}, and over the fowl ^{H5775} of the air ^{H8064}, and over the cattle ^{H929}, and over all ^{H3605} the earth ^{H776}, and over every ^{H3605} creeping ^{H7431} thing that creepeth ^{H7430} upon the earth ^{H776}. ²⁷ So God ^{H430} created ^{H1254} man ^{H120} in his own image ^{H6754}, in the image ^{H6754} of God ^{H430} created ^{H1254} he him; male ^{H2145} and female ^{H5347} created ^{H1254} he them.

Chữ loài người - man ^{H120} được chép trong câu 26 trên, đó là chữ אָדָם - adam, số 120 ra từ chữ אָדָם - adam, số 119 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *loài người, để tỏ ra màu đỏ; để nhuộm cho trở nên đỏ;*

Chữ ảnh tượng - image ^{H6754} được chép trong câu 26 trên, đó là chữ תְּצַלֵּם - tselem, số 6754 của tiếng Hê-bơ-rơ, có ý nghĩa gốc là: *hình bóng, vật vô hình, sự giống như.*

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Thần Linh, nên không có một tạo vật nào có thể nhìn thấy Đức Chúa Trời như người ta nhìn thấy một vật thể bất kỳ nào trong vũ trụ, hay trên thiên đàng hoặc trên đất này, nhưng các tạo vật do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên, sẽ được thấy sự vinh hiển hoặc nghe được tiếng của Ngài, tùy theo ý muốn của Ngài. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dùng Lời của Ngài khi phán với các thiên sứ của Ngài, hoặc với tâm linh của loài người để ra ý muốn của Ngài mà những tạo vật đó sẽ nhận được sự phán dạy của Ngài. Đối với loài người thì ngoài việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán trực tiếp với tâm linh của những người Ngài muốn truyền bảo mạng lệnh gì, thì Đức Giê-Hô-Va còn khiến cho các Lời mà Ngài đã phán đó, được chép xuống thành văn tự, để truyền dạy lại cho loài người biết, tùy theo ý muốn của Ngài. Khi các Lời (đã được chép xuống theo ý muốn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời) đó được công bố qua môi miệng của những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định, thì Thần của Đức Giê-Hô-Va sẽ hành động tùy theo các Lời mà Ngài đã phán.

Vì loài người đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên theo ảnh tượng của Ngài, nghĩa là loài người là hình bóng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, vậy nên mọi người tin Chúa phải hiểu rõ ý nghĩa thật của chữ ảnh tượng này, theo như Đức Thánh-Linh đã tỏ ra qua sứ đồ Phao-lô:

Cô-lô-se 1:12-18: Hãy tạ ơn Đức Chúa Cha, Ngài đã khiến anh em có thể dự phần cơ nghiệp của các thánh trong sự sáng láng: Ngài đã giải thoát chúng ta khỏi quyền của sự tối tăm, làm cho chúng ta dời qua nước của Con rất yêu dấu Ngài, trong Con đó chúng ta có sự cứu chuộc, là sự tha tội. Ấy chính Ngài là hình ảnh của Đức Chúa Trời không thấy được, là Đấng sanh ra đầu hết thảy mọi vật dựng nên. Vì muôn vật đã được dựng nên trong Ngài, bất luận trên trời, dưới đất, vật thấy được, vật không thấy được, hoặc ngôi vua, hoặc quyền cai trị, hoặc chấp chánh, hoặc cầm quyền, đều là bởi Ngài và vì Ngài mà được dựng nên cả. Ngài có trước muôn vật, và muôn vật đứng vững trong Ngài. Ấy cũng chính Ngài là đầu của thân thể, tức là đầu Hội thánh. Ngài là ban đầu sanh trước nhất từ trong những kẻ chết, hầu cho trong mọi vật, Ngài đứng đầu hàng.

Đức Chúa Jêsus Christ là Con một của Đức Chúa Trời, nghĩa là Đức Chúa Jêsus Christ là Con kế tự Đức Chúa Trời và Danh Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời (Khải huyền 19:13). Thông qua Đức Chúa Jêsus Christ mà loài người chúng ta nhận biết Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Jêsus Christ là hình ảnh của Đức Chúa Trời không thấy được.

Ê-phê-sô 4:4-24: Chỉ có một thân thể, một Thánh Linh, như anh em bởi chức phận mình đã được gọi đến một sự trông cậy mà thôi; chỉ có một Chúa, một đức tin, một phép báp tem; chỉ có một Đức Chúa Trời và một Cha của mọi người, Ngài là trên cả mọi người, giữa mọi người và ở trong mọi người. Nhưng, đã ban ân điển cho mỗi một người trong chúng ta theo lượng sự ban cho của Đấng Christ. Vậy nên có chép rằng: Ngài đã lên nơi cao, dẫn muôn vàn kẻ phu tù, và ban các ơn cho loài người. Vả, những chữ “Ngài đã lên” có nghĩa gì, há chẳng phải là Ngài cũng đã xuống trong các miền thấp ở dưới đất sao?

Đấng đã xuống tức là Đấng đã lên trên hết các tầng trời, để làm cho đầy đầy mọi sự. Ấy chính Ngài đã cho người này làm sứ đồ, kẻ kia làm tiên tri, người khác làm thầy giảng Tin Lành, kẻ khác nữa làm mục sư và giáo sư, để các thánh đồ được trọn vẹn về công việc của chức dịch và sự gây dựng thân thể Đấng Christ, cho đến chừng chúng ta thấy đều hiệp một trong đức tin và trong sự hiểu biết Con Đức Chúa Trời, mà nên bậc thành nhân, được tâm thức vóc giạc trọn vẹn của Đấng Christ. Ngài muốn chúng ta không như trẻ con nữa, bị người ta lừa đảo, bị mưu chước dỗ dành làm cho lầm lạc, mà dạy động và đời đổi theo chiều gió của đạo lạc, nhưng muốn cho chúng ta lấy lòng yêu thương nói ra lẽ chân thật, để trong mọi việc chúng ta đều được thêm lên trong Đấng làm đầu, tức là Đấng Christ. Ấy nhờ Ngài mà cả thân thể ràng buộc vững bền bởi những cái lắt léo, khiến các phần giao thông với nhau, tùy lượng sức mạnh của từng phần, làm cho thân thể lớn lên, và tự gây dựng trong sự yêu thương. Vậy, này là điều tôi nói và điều tôi nhân danh Chúa mà rao ra: ấy là anh em chớ nên ăn ở như người ngoại đạo nữa, họ theo sự hư không của ý tưởng mình, bởi sự ngu muội ở trong họ, và vì lòng họ cứng cõi nên trí khôn tối tăm, xa cách sự sống của Đức Chúa Trời. Họ đã mất cả sự cảm biết, đành bỏ mình trong một đời buông lung, đem lòng mê đắm không biết chán mà phạm hết mọi điều ô uest. Nhưng anh em học cho biết Đấng Christ thì chẳng phải như vậy, vì anh em đã nghe đạo Ngài, và được dạy dỗ trong Ngài (y theo lẽ thật trong Đức Chúa Jê-sus) rằng anh em phải bỏ cách ăn nết ở ngày trước, thoát lột người cũ là người bị hư hỏng bởi tư dục dỗ dành, mà phải làm nên mới trong tâm trí mình, và mặc lấy người mới, tức là người đã được dựng nên giống như Đức Chúa Trời, trong sự công bình và sự thánh sạch của lẽ thật.

Để chúng ta có thể hiểu được ý nghĩa mầu nhiệm của sự giống như Đức Chúa Trời, trong sự công bình và sự thánh sạch của lẽ thật, chúng hãy nhìn vào công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người, cũng như Ngài đã tạo nên muôn vật, như Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh:

Thi-Thiên 33:8-11: **Khấp thiên hạ khá kính sợ Đức Giê-hô-va; Các dân thế gian hãy kinh khủng Ngài. Vì Ngài phán, thì việc liền có; Ngài biểu, thì vật bèn đứng vững bền. Đức Giê-hô-va làm bại mưu các nước, khiến những tư tưởng các dân tộc ra hư không. Mưu của Đức Giê-hô-va được vững lập đời đời, ý tưởng của lòng Ngài còn đời này sang đời kia.**

Giăng 1:1-4: **Ban đầu có Lời (của Đức Chúa Trời), Lời (của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời, và Lời (của Đức Chúa Trời) là Đức Chúa Trời. Ban đầu Ngài (Đức Chúa Jê-sus Christ - Lời Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài (Đức Chúa Jê-sus Christ - Lời Đức Chúa Trời) làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài (Đức Chúa Jê-sus Christ - Lời Đức Chúa Trời). Trong Ngài (Đức Chúa Jê-sus Christ - Lời Đức Chúa Trời) có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người.**

1 Cô-rinh-tô 8:5-6: **Thật người ta xưng có các thần khác, hoặc ở trên trời, hoặc ở dưới đất, (bởi đó họ thờ nhiều thần nhiều chúa), về phần chúng ta, chỉ có một Đức Chúa Trời mà thôi, là Đức Chúa Cha, muôn vật bởi Ngài mà ra, và chúng ta hưởng về Ngài; lại chỉ có một Chúa mà thôi, là Đức Chúa Jê-sus Christ, muôn vật đều nhờ Ngài mà có, và chúng ta cũng vậy.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật, ban sự sống cho muôn vật và cai trị muôn vật. Lời của Đức Chúa Trời được gọi là Con kế tự Đức Chúa Trời, vì Con kế tự Đức Chúa Trời ra từ Đức Chúa Trời nên giống hệt như Đức Chúa Trời và chính Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán về Lễ thật này với các môn đồ của Ngài.

Giăng 14:1-12: **Lòng các người chớ hề bối rối; hãy tin Đức Chúa Trời, cũng hãy tin ta nữa. Trong nhà Cha ta có nhiều chỗ ở; bằng chẳng vậy, ta đã nói cho các người rồi. Ta đi sắm sẵn cho các người một chỗ. Khi ta đã đi, và đã sắm sẵn cho các người một chỗ rồi, ta sẽ trở lại đem các người đi với ta, hầu cho ta ở đâu thì các người cũng ở đó. Các người biết ta đi đâu, và biết đường đi nữa. Thô-ma thưa rằng: Lạy Chúa, chúng tôi chẳng biết Chúa đi đâu; làm sao biết đường được? Vậy Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống; chẳng bởi ta thì không ai được đến cùng Cha. Ví bằng các người biết ta, thì cũng biết Cha ta; và từ bây giờ các người biết và đã thấy Ngài. Phi-líp thưa rằng: Lạy Chúa, xin chỉ Cha cho chúng tôi, thì đủ rồi. Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Hỡi Phi-líp, ta ở cùng các người đã lâu thay, mà người chưa biết ta! Ai đã thấy ta, tức là đã thấy Cha. Sao người lại nói rằng: Xin chỉ Cha cho chúng tôi? Người há không tin rằng ta ở trong Cha và Cha ở trong ta, hay sao? Những lời ta nói với các người, chẳng phải ta tự nói; ấy là Cha ở trong ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài. Khi ta nói rằng ta ở trong Cha**

và Cha ở trong ta, thì hãy tin ta; bằng chẳng, hãy tin bởi công việc ta. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha.

Khi chúng ta đọc Lời Chúa chép trong đoạn Kinh-Thánh trên, chúng ta thấy Lời Đức Chúa Trời không bao giờ qua đi và mọi Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy cũng là Lời của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha.

Ê-sai 55:8-13: Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Và, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trỗi tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gộc; điều đó sẽ làm cho biết danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật, duy trì sự sống cho muôn vật và nâng đỡ muôn vật thể nào, thì để cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cũng đã sai Con một của Ngài, là Lời Đức Chúa Trời, đến thế gian này để thi hành sự cứu chuộc thể ấy. Khi Đức Chúa Jêsus Christ đã hoàn thành giá cứu chuộc loài người, thì Ngài đã trở về với Đức Chúa Cha, là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời thể ấy.

Hê-bơ-rơ 1:1-14: Đời xưa, Đức Chúa Trời đã dùng các đấng tiên tri phán dạy tổ phụ chúng ta nhiều lần nhiều cách, rồi đến những ngày sau rốt này, Ngài phán dạy chúng ta bởi Con Ngài, là Con mà Ngài đã lập lên kế tự muôn vật, lại bởi Con mà Ngài đã dựng nên thế gian; Con là sự chói sáng của sự vinh hiển Đức Chúa Trời và hình bóng của bản thể Ngài, lấy lời có quyền phép Ngài nâng đỡ muôn vật; sau khi Con làm xong sự sạch tội, bèn ngồi bên hữu Đấng tôn nghiêm ở trong nơi rất cao, vậy được hưởng danh cao hơn danh thiên sứ bao nhiêu, thì trở nên cao trọng hơn thiên sứ bấy nhiêu. Và, Đức Chúa Trời há có bao giờ phán cùng thiên sứ nào rằng: Người là Con ta, Ngày nay ta đã sanh người? Lại há có khi nào phán: Ta sẽ làm Cha người, Người sẽ làm Con ta? Còn khi Ngài đưa Con đầu lòng mình vào thế gian, thì phán rằng: Mọi thiên sứ của Đức Chúa Trời phải thờ lạy Con. Nói về thiên sứ thì Ngài phán rằng: Đức Chúa Trời làm cho thiên sứ Ngài như gió, và tội tổ Ngài như ngọn lửa. Nhưng nói về Con thì lại phán rằng: Hỡi Đức Chúa Trời, ngôi Chúa còn mãi đời nọ qua đời kia, quyền bính của nước Chúa là quyền bính ngay thẳng. Chúa ưa điều công bình, ghét điều gian ác; Cho nên, hỡi Chúa, Đức Chúa Trời của Chúa lấy dầu vui mừng xúc cho, khiến Chúa trỗi hơn kẻ đồng loại mình. Lại có phán: Hỡi Chúa, ban đầu trước hết Chúa đã dựng nên đất, và các tầng trời cũng là công việc của tay Chúa. Trời đất sẽ hư đi, nhưng Chúa hằng có; Trời đất sẽ cũ đi như cái áo; Ngài sẽ cuốn nó lại như cái áo choàng, rồi trời đất sẽ biến đổi, nhưng Chúa vẫn y nguyên, các năm của Chúa không hề cùng. Đức Chúa Trời há có bao giờ phán cùng thiên sứ nào rằng: Hãy ngồi bên hữu ta, cho đến chừng nào ta để kẻ thù nghịch làm bệ dưới chân người? Các thiên sứ há chẳng phải đều là thần hầu việc Đức Chúa Trời, đã được sai xuống để giúp việc những người sẽ hưởng cơ nghiệp cứu rỗi hay sao?

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên Đức Chúa Jêsus Christ như thế nào, hầu cho Đức Chúa Jêsus Christ có thể hoàn thành công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sửa soạn cho?

Ê-sai 9:5-7: Vì có một con trẻ sanh cho chúng ta, tức là một con trai ban cho chúng ta; quyền cai trị sẽ nẩy trên vai Ngài. Ngài sẽ được xưng là Đấng Lạ lùng, là Đấng Mưu luận, là Đức Chúa Trời Quyền năng, là Cha Đời đời, là Chúa Bình an. Quyền cai trị và sự bình an của Ngài cứ thêm mãi không thôi, ở trên ngôi Đa-vít và trên nước Ngài, đặng làm cho nước bền vững, và lập lên trong sự chánh trực công bình, từ nay cho đến đời đời. Thật, lòng sốt sắng của Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ làm nên sự ấy! Chúa đã giáng một lời trong Gia-cốp, và lời ấy đổ xuống trên Y-sơ-ra-ên.

Bản King James version chép câu 7 trên như sau: The Lord^{H3068} sent^{H7971} a word^{H1697} into Jacob^{H3290}, and it hath lighted^{H5307} upon Israel^{H3478}.

Chữ **đã giáng** - sent^{H7971} chép trong câu 7 trên, đó là chữ שָׁלַח - shalach, số 7971 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *gửi tới, sai đi, phái đi, ban cho, giáng xuống cho;*

Chữ **một lời** - a word^{H1697} chép trong câu 7 trên, đó là chữ דָּבָר - **dabar**, số 1697 ra từ chữ דָּבַר - **dabar**, số 1696 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Lời nói ra, sự tỏ ra, lời hứa, lời công bố, mạng lệnh, đã được ghi chép;*

Chữ **đổ xuống** - lighted^{H5307} upon chép trong câu 7 trên, đó là chữ נָפַל - **naphal**, số 5307 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đã sẵn sàng ban cho; đã bố trí; đã dàn xếp; đã phân chia; đã gieo; đã được công nhận;*

Trong câu 7 trên, Lời Chúa đã tỏ ra công việc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời khi Ngài quyết định sai phái Con một của Ngài xuống thế gian này để cứu chuộc loài người, mà Con của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời được tạo nên bằng Lời (quyết định) của Ngài và Lời (quyết định) đó được ban xuống trên Gia-cốp (hình bóng về thân thể xác thịt của loài người) và trên Y-sơ-ra-ên (hình bóng về tâm linh của loài người), nghĩa là đã được công bố qua tiên tri Ê-sai và được chuyển tới người mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn để Con một Ngài đến.

Ê-sai 11:1-10: Có một chồi sẽ nứt lên từ gốc Y-sai, một nhánh từ rễ nó sẽ ra trái. Thần của Đức Giê-hô-va sẽ ngự trên Ngài, tức là thần khôn ngoan và thông sáng, thần mưu toan và mạnh sức, thần hiểu biết và kính sợ Đức Giê-hô-va. Ngài lấy sự kính sợ Đức Giê-hô-va làm vui; chẳng phán xét theo mắt mình thấy, và chẳng cứ sự tai nghe mà đoán định. Nhưng Ngài sẽ dùng sự công bình xét đoán kẻ nghèo, và xử lẽ ngay thẳng cho kẻ nhu mì trên đất. Ngài sẽ đánh thế gian bằng cái gậy của miệng mình, và lấy hơi thở nơi môi mà giết kẻ ác. Sự công bình sẽ làm dây thắt lưng của Ngài, sự thành tín sẽ làm dây ràng hông. Bấy giờ muông sói sẽ ở với chiên con, beo nằm với dê con; bò con, sư tử con với bò nuôi mập cùng chung một chỗ, một đứa con trẻ sẽ dắt chúng nó đi. Bò cái sẽ ăn với gấu; các con nhỏ chúng nó nằm chung, sư tử ăn cỏ khô như bò. Trẻ con đang bú sẽ chơi kê ổ rấn hổ mang, trẻ con thôi bú sẽ thò tay vào hang rấn lục. Nó chẳng làm hại, chẳng giết ai trong cả núi thánh của ta; vì thế gian sẽ đầy dẫy sự hiểu biết Đức Giê-hô-va, như các dòng nước che lấp biển. Xảy ra trong ngày đó, rễ Y-sai đứng lên làm cờ cho muôn dân, các nước đều tìm đến Ngài, nơi an nghỉ của Ngài sẽ được vinh hiển.

Lời Đức Chúa Trời đã tỏ cho chúng ta thấy các Thần của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ngự trên Con một của Ngài và nếu nói theo công việc của một công trình xây dựng, thì các Thần của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã hiệp lại để tạo nên Đức Chúa Jêsus đó, là nền tảng, là nguyên tắc, là chất liệu căn bản và duy nhất để tạo nên đền thờ thánh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, như câu 10 trên, đã chép.

Lời của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời được phán qua tiên tri Ê-sai để làm cho rõ ý nghĩa của quyết định của Đức Giê-Hô-Va về việc Con một của Ngài sẽ đến thế gian theo đúng luật pháp mà Ngài đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên (Ê-vi ký 25:25) và theo ý nghĩa của Lời Chúa chép trong Ê-sai 9:7, thì Lời Đức Chúa Trời đã phán cho (**giáng xuống trên**) Gia-cốp, khi Đức Giê-Hô-Va sai thiên sứ Gáp-ri-ên, đến thành Na-xa-rét, thuộc về xứ Giu-đê, để truyền quyết định của Ngài tới Ma-ri, người nữ đồng trinh mà Đức Giê-Hô-Va đã chọn để Con một Ngài được sanh ra trong thân thể xác thịt, hầu cho Con một của Đức Chúa Trời hợp pháp thi hành sự cứu chuộc.

Lu-ca 1:26-38: Đến tháng thứ sáu, Đức Chúa Trời sai thiên sứ Gáp-ri-ên đến thành Na-xa-rét, xứ Ga-li-lê, tới cùng một người nữ đồng trinh tên là Ma-ri, đã hứa gả cho một người nam tên là Giô-sép, về dòng vua Đa-vít. Thiên sứ vào chỗ người nữ ở, nói rằng: Hỡi người được ơn, mừng cho người; Chúa ở cùng người. Ma-ri nghe nói thì bối rối, tự hỏi rằng lời chào ấy có nghĩa gì. Thiên-sứ bèn nói rằng: Hỡi Ma-ri, đừng sợ, vì người đã được ơn trước mặt Đức Chúa Trời. Nay, người sẽ chịu thai và sanh một con trai mà đặt tên là Jêsus. Con trai ấy sẽ nên tôn trọng, được xưng là Con của Đấng Rất Cao; và Chúa, là Đức Chúa Trời, sẽ ban cho Ngài ngôi Đa-vít là tổ phụ Ngài. Ngài sẽ trị vì đời đời nhà Gia-cốp, nước Ngài vô cùng. Ma-ri bèn thưa rằng: Tôi chẳng hề nhận biết người nam nào, thì làm sao có được sự đó? Thiên sứ truyền rằng: Đức Thánh Linh sẽ đến trên người, và quyền phép Đấng Rất Cao sẽ che phủ người dưới bóng mình, cho nên con thánh sanh ra, phải xưng là Con Đức Chúa Trời. Kìa, Ê-li-sa-bét, bà con người, cũng đã chịu thai một trai trong lúc già nua; người ấy vốn có tiếng là son, mà nay cứu mang được sáu tháng rồi. Bởi vì không việc chi Đức Chúa Trời chẳng làm được. Ma-ri thưa rằng: Tôi đây là tôi tớ Chúa; xin sự ấy xảy ra cho tôi như lời người truyền! Đoạn thiên sứ lìa khỏi Ma-ri.

Bây giờ chúng ta hãy xem Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn nữ đồng trinh Ma-ri (Mary), là người đã hứa gả cho Giô-sép và cả hai người này đều ở trong chi phái Giu-đa, thuộc về dòng vua Đa-vít, mang ý nghĩa gì

đối với những người tin Chúa và những người được chọn để làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ.

Ma-ri là người Giu-đa, còn đồng trinh, nhưng đã hứa gả cho một người nam, tên là Giô-sép, cũng là người Giu-đa. Ma-ri và Giô-sép đều ra từ dòng dõi của vua Đa-vít và là đời thứ 76, tính từ A-đam, con Đức Chúa Trời.

Tên của **Giô-sép** trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ יְהוֹשֻׁעַ - **Yowceph**, số 3130, có nghĩa là **“Đức Giê-hô-va làm cho được gia thêm”**.

Tên của **Ma-ri** (Mary) trong tiếng Hy-lạp là chữ Μαρία - **Maria** hoặc **Miriam**, số 3137 ra từ gốc của chữ מִרְיָם - **Miryam**, số 4813 của tiếng Hê-bơ-rơ, đều cùng một nghĩa, là: **“sự nổi loạn”**.

Tên của Ma-ri được gọi theo tiếng Hy-lạp, còn trong tiếng Hê-bơ-rơ thì tên của Ma-ri được gọi là Mi-ri-am, trùng tên với Mi-ri-am, em gái của A-rôn, là người đã nói hành Môi-se, vì cố Môi-se có lấy một người nữ Ê-thi-ô-bi làm vợ.

Tên gọi của người nào, sẽ mang ý nghĩa của bốn tánh, uy quyền, sự tôn trọng của người đó và chúng ta chớ quên rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời làm mọi sự đó, vì Ngài ở trong mọi sự và Ngài cai trị mọi sự. Chúng ta cũng chớ ngạc nhiên và nghi ngờ về sự tra cứu nguồn gốc của mọi sự được chép trong Kinh-Thánh, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sai Con một của Ngài đến thế gian này, để cứu kẻ có tội và Kinh-Thánh cũng chép rằng: **“vì mọi người đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời”** (Rô-ma 3:23)

Không phải ngẫu nhiên, hay tình cờ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn Ma-ri, người có tên mang ý nghĩa của sự nổi loạn, để Con một Ngài được sanh ra trong thân thể xác thịt của loài người, mà là theo sự khôn ngoan và sự mưu luận của Ngài, mà theo ý nghĩa của Lễ thật, thì hết thảy loài người đều đã bị bán cho tội lỗi từ khi còn ở trong lòng mẹ, và chính Ca-in, con trưởng nam của A-đam là kẻ nổi loạn đầu tiên trong loài người (ra từ A-đam), vì người đã không vâng phục mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, nhưng chọn và làm theo ý riêng của mình, để hành động giết A-bên, chỉ vì của lễ của Ca-in đã không được Đức Giê-Hô-Va chấp nhận.

Mặc dù trong xác thịt, Ma-ri là gái đồng trinh, nhưng theo Luật pháp thì Ma-ri không được yêu hay là gả cho bất kỳ một người nào khác, ngoài Giô-sép, là người đã được hứa gả. Sự đồng trinh của Ma-ri được nói đây là nói về tâm linh của loài người hết thảy, dù thân thể xác thịt của loài người đã vì cố tội lỗi của A-đam mà bị sự rửa sả cai trị, nhưng tâm linh của loài người vẫn thuộc về Đức Giê-Hô-Va, vì A-đam đã không bán tâm linh mình cho tội lỗi, mà chính A-đam đã chiều theo ý muốn của xác thịt mình, mà sự nghe theo lời của Ê-va, vợ mình, để ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác đó là bóng.

Sau khi được thiên sứ Gáp-ri-ên phán truyền về quyết định của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với mình, Ma-ri đã chấp nhận quyết định của Đức Chúa Trời và sau đó, người liền đi đến thăm Ê-li-sa-bét, cũng là người bà con của Ma-ri, để kiểm chứng xem lời của thiên sứ đã nói với mình có đúng không. Chúng ta hãy xem điều gì đã xảy ra khi Ma-ri nghe lời của Ê-li-sa-bét, vợ của thầy tế lễ Xa-cha-ri, nói về mình.

Lu-ca 1:39-55: Trong những ngày đó, Ma-ri chờ dậy, lật đật đi trong miền núi, đến một thành về xứ Giu-đa, vào nhà Xa-cha-ri mà chào Ê-li-sa-bét. Vả, Ê-li-sa-bét vừa nghe tiếng Ma-ri chào, con nhỏ ở trong lòng liền nhảy nhót; và Ê-li-sa-bét được đầy Đức Thánh Linh, bèn cất tiếng kêu rằng: Người có phước trong đám đàn bà, thai trong lòng người cũng được phước. Nhân đâu ta được sự vẻ vang này, là mẹ Chúa ta đến thăm ta? Bởi vì tai ta mới nghe tiếng người chào, thì con nhỏ ở trong lòng ta liền nhảy mừng. Phước cho người đã tin, vì lời Chúa truyền cho sẽ được ứng nghiệm! Ma-ri bèn nói rằng: Linh hồn tôi ngợi khen Chúa, Tâm thần tôi mừng rỡ trong Đức Chúa Trời, là Cứu Chúa tôi. Vì Ngài đã đoái đến sự hèn hạ của tôi tớ Ngài. Nay, từ rày về sau, muôn đời sẽ khen tôi là kẻ có phước; Bởi Đấng Toàn Năng đã làm các việc lớn cho tôi. Danh Ngài là thánh, và Ngài thương xót kẻ kính sợ Ngài từ đời này sang đời kia. Ngài đã dùng cánh tay mình để tỏ ra quyền phép; Và phá tan mưu của kẻ kiêu ngạo toan trong lòng. Ngài đã cách người có quyền khỏi ngôi họ, và nhắc kẻ khiêm nhường lên. Ngài đã làm cho kẻ đói được đầy thức ngon, và đuổi kẻ giàu về tay không. Ngài đã vừa giúp Y-sơ-ra-ên, tôi tớ Ngài, và nhớ lại sự thương xót mình. Đối với Áp-ra-ham cùng con cháu người luôn luôn, như Ngài đã phán cùng tớ phụ chúng ta vậy.

Lời của Ê-li-sa-bét nói với Ma-ri rằng: **Phước cho người đã tin, vì lời Chúa truyền cho sẽ được ứng nghiệm!** Đây là lời nói chuẩn mực của vợ một thầy tế lễ, vì người đã không thần tượng con người, nhưng người biết rằng, Đức Chúa Trời sẽ ban phước cho bất kỳ ai tin và vâng theo lời của Ngài.

trả; còn phần người, có một thanh gươm sẽ đâm thấu qua lòng người. Ấy vậy tư tưởng trong lòng nhiều người sẽ được bày tỏ.” (Lu-ca 2:34-35).

Bản King James version chép câu 35: ³⁵(^{G1161}Yea, a sword^{G4501} shall pierce^{G1330} through^{G1330} thy own soul^{G5590} also^{G2532}), that the thoughts^{G1261} of many^{G4183} hearts^{G2588} may be revealed^{G601}.

Chữ lòng - soul^{G5590} được chép trong Lu-ca 2:35 đó là chữ ψυχή - psuche, số 5590 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *hơi thở, tâm hồn*,

Lời tiên tri về những người sẽ được đẩy lên hoặc sẽ vấp phạm bởi sự sanh ra của Đức Chúa Jê-sus, đã ứng nghiệm, vì người ta đã không tin rằng, Đấng cứu thế lại sanh ra trong loài người xác thịt, và sự vấp phạm này vẫn đang xảy ra trong thế giới này, vì người ta không tin rằng, Đức Thánh-Linh sẽ xúc dầu và ban ơn cho những người vốn bị coi là kẻ có tội, hoặc là những người không hề qua một khoá huấn luyện nào bởi trường thần đạo, hay là vì cố gia phổ của những người đó, hoặc vì quá khứ đen tối của những người đó. Người ta vấp phạm vì cố họ không nhìn vào Lời Đức Chúa Jê-sus đã phán, nên người ta đoán xét Ngài, khi Ngài kêu gọi Ma-thi-ơ, (một người thu thuế, bị người ta gọi là kẻ có tội), mà Chúa Jê-sus lại còn ngồi ăn cùng Ma-thi-ơ tại nhà của người.

Ma-thi-ơ 9:9-13: Đức Chúa Jê-sus đã đi khỏi nơi đó rồi, thấy một người tên là Ma-thi-ơ đang ngồi tại sở thu thuế, bèn phán cùng người rằng: **Hãy theo ta. Người liền đứng dậy, mà theo Ngài. Vả, đang khi Đức Chúa Jê-sus ngồi ăn tại nhà Ma-thi-ơ, có nhiều người thu thuế cùng kẻ xấu nét đến ngồi ăn với Ngài và môn đồ Ngài. Người Pha-ri-si thấy vậy, thì nói cùng môn đồ Ngài rằng: Làm sao thầy các người ngồi ăn chung với người thu thuế và kẻ xấu nét vậy? Đức Chúa Jê-sus nghe điều đó, bèn phán rằng: Chẳng phải là người khỏe mạnh cần thầy thuốc đâu, song là người có bệnh. Hãy đi, và học cho biết câu nầy nghĩa là gì: Ta muốn sự thương xót, nhưng chẳng muốn của lễ. Vì ta đến đây không phải để kêu kẻ công bình, song kêu kẻ có tội.**

Người công bình Si-mê-ôn đã nói tiên tri về Ma-ri và những người sẽ vấp phạm vì cố Ma-ri: **còn phần người, có một thanh gươm sẽ đâm thấu qua lòng người. Ấy vậy tư tưởng trong lòng nhiều người sẽ được bày tỏ.**

Chắc chắn Ma-ri đã bị sốc bởi lời tiên tri này, vì chính Ma-ri đã tự nghĩ rằng, vì mình là người công bình và kính sợ Chúa, nên mới được Đức Chúa Trời đoái đến mà ban ơn cho như vậy, nên Đức Thánh-Linh đã dùng Si-mê-ôn để cảnh cáo người về những sự có ở trong lòng, tức là nơi tâm hồn của người, vì bất kỳ người nào có những tư tưởng như vậy, phải loại bỏ các tư tưởng đó, vì chính Ma-ri đã nói với thiên sứ Gáp-ri-ên rằng: **“Tôi đây là tôi tớ Chúa; xin sự ấy xảy ra cho tôi như lời người truyền!”** (Lu-ca 1:38)

Thiên sứ Gáp-ri-ên đã giải thích cho Ma-ri biết rõ rằng, ấy không phải bởi người (Ma-ri) mà Con Đức Chúa Trời được sanh ra, nhưng là **Đức Thánh Linh sẽ đến trên người, và quyền phép Đấng Rất Cao sẽ che phủ người dưới bóng mình, cho nên con thánh sanh ra, phải xưng là Con Đức Chúa Trời.**

Chính Ma-ri đã phạm sai lầm khi người tự mình cho rằng, mình là mẹ Chúa, nên trong một lần dự tiệc cưới tại Ca-na, Ma-ri đã dùng quyền là **“mẹ Chúa”** để muốn Chúa Jê-sus bày tỏ quyền phép của Ngài ra, hầu cho bản thân Ma-ri được người ta tôn trọng! nhưng Đức Chúa Jê-sus đã quả trách bà Ma-ri về tư tưởng sai của người,

Giăng 2:1-4: **Cách ba ngày sau, có đám cưới tại thành Ca-na, trong xứ Ga-li-lê, và mẹ Đức Chúa Jê-sus có tại đó. Đức Chúa Jê-sus cũng được mời đến dự đám với môn đồ Ngài. Vừa khi thiếu rượu, mẹ Đức Chúa Jê-sus nói với Ngài rằng: Người ta không có rượu nữa. Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Hỡi đàn bà kia, ta với ngươi có sự gì chẳng? Giờ ta chưa đến.**

Cho đến tận ngày sau rốt này, có một số người đã được Đức Thánh-Linh đem lên thiên đàng để được thấy những sự mà khi họ trở lại trái đất, họ sẽ làm chứng cho các Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ ở trên đất này, có người đã được chứng kiến cảnh Ma-ri vẫn còn khóc, vì cố người thấy có rất nhiều người đang thờ lạy hình tượng của bà ở trên đất này, và người ấy thấy Ma-ri nói khi đang khóc, về những sự Ma-ri thấy những người thờ lạy hình tượng bà và gọi hình tượng đó là “đức mẹ”, rằng: **tại sao các người lại thờ lạy tôi? Tôi cũng là con người như mọi người được sanh ra trên đất, chứ không phải như các người đã gọi đâu!** Điều này ứng nghiệm lời tiên tri của người công bình Si-mê-ôn, rằng: **có một thanh gươm sẽ đâm thấu qua lòng người.**

Cho đến tận ngày nay, những người xưng mình là tín đồ thiên Chúa giáo, nhưng họ không biết rằng, họ đã

bị lừa dối và sự họ tin và sự họ thờ lạy đó là nghịch lại Luật pháp của Đức Chúa Trời. Họ không phải là tín đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, mà là tín đồ của Vatican, là một tổ chức chống nghịch lại Đức Chúa Jêsus Christ.

Hết thấy những người biết đọc, hãy nhìn vào Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh, để nhận biết ý Chúa.

Giăng 14:6: Vậy Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta là đường đi, lễ thật, và sự sống; chẳng bởi ta thì không ai được đến cùng Cha.

Ê-phê-sô 5:5: Vì anh em phải biết rõ rằng kẻ gian dâm, ô uế, tham lam, tức là kẻ thờ hình tượng, không một kẻ nào được dự phần kế nghiệp của nước Đấng Christ và Đức Chúa Trời.

Cho đến tận những ngày sau rốt này, nhiều người mang danh là người tin Chúa, nhưng trong lòng, trong trí của họ, đã không để cho Danh Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của họ, mà là những thần tượng hư không. Những người đó miệng nói Đức Chúa Jêsus, nhưng công việc của họ lại nghịch lại Lời của Đức Chúa Trời, như vậy đã ứng nghiệm lời tiên tri của Si-mê-ôn, rằng: **Ấy vậy tư tưởng trong lòng nhiều người sẽ được bày tỏ.**

Trong Lễ thật của Lời Chúa đã tỏ ra cho Ma-ri và cho loài người trên đất này, về sự Đức Chúa Jêsus được sanh ra qua người nữ đồng trinh, tên là Ma-ri, đó là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là sự yêu thương và sự yêu thương của Ngài được tỏ ra cho hết thấy loài người, như Đức Chúa Jêsus đã phán với Ni-cô-đem, một giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên, về sự ban cho của Đức Chúa Trời, rằng:

Giăng 3:16-21: Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Vả, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến danh Con một Đức Chúa Trời. Vả, sự đoán xét đó là như vậy: sự sáng đã đến thế gian, mà người ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa. Bởi vì phàm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của mình phải trách móc chẳng. Nhưng kẻ nào làm theo lẽ thật thì đến cùng sự sáng, hầu cho các việc của mình được bày tỏ ra, vì đã làm trong Đức Chúa Trời.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã khiến cho Con một Ngài được sanh trong thân thể xác thịt của loài người, mà nữ đồng trinh Ma-ri mà một biểu tượng về việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định ban Lời của Ngài cho loài người xác thịt, nhưng không phải là hết thấy loài người đều sẽ nhận được, sẽ sở hữu được Lời của Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Trời biết rõ ai là người thật lòng tin cậy vào quyền phép của Lời Ngài. Ma-ri là người Giu-đa mang hình bóng về những người đã nhận biết có Đức Chúa Trời và thờ phượng Ngài và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rằng, những người như Ma-ri sẽ tin và chấp nhận quyết định của Ngài. Dù quá khứ của ai đó có xấu xa thế nào, thì người ấy vẫn là nạn nhân của A-đam, tổ phụ loài người. Dù xác thịt của người ấy yếu đuối hay bất toàn, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời vẫn thương xót người ấy, vì tâm linh của loài người là con của Ngài. Khi người nào tiếp nhận và vâng phục mạng lệnh của Đức Chúa Trời, thì điều đó không phải là xác thịt của người ấy chấp nhận (vì xác thịt của loài người không nhận biết Đức Chúa Trời) mà là tâm linh của người ấy, khi được nghe tiếng của Đức Chúa Trời, đã trở dậy, bắt xác thịt mình phải chấp nhận và vâng phục Lời Đức Chúa Trời. Chính tấm lòng kính sợ và yêu mến Lời Đức Chúa Trời của người ta, là nơi mà Lời Đức Chúa Trời sẽ ngự vào, mà sự đồng trinh của Ma-ri là bóng.

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jêsus phán gì về ý nghĩa của chữ mẹ Ngài:

Mác 3:31-35: Mẹ và anh em Ngài đến, đứng ngoài sai kêu Ngài. Đoàn dân vẫn ngồi chung quanh Ngài. Có kẻ thưa rằng: Này, mẹ và anh em thầy ở ngoài kia đang tìm thầy. Song Ngài phán cùng họ rằng: Ai là mẹ ta, ai là anh em ta? Ngài lại đưa mắt liếc những kẻ ngồi chung quanh mình mà phán rằng: Kia là mẹ ta và anh em ta! Ai làm theo ý muốn Đức Chúa Trời, nấy là anh em, chị em, và mẹ ta vậy.

Nếu ai đó là người tin Chúa mà nhận được những sự ban cho của Đức Chúa Trời, thì điều đó không phải vì cơ những người đó xứng đáng, mà sự thật là những người đó cần nhận được những sự ban cho của Đức Chúa Trời, để nhờ quyền phép của những sự ban cho đó, mà người ấy được nâng đỡ, được bảo vệ và được duy trì sự sống của tâm linh mình, thông qua Lời Đức Chúa Trời được công bố trên môi miệng của người ấy. Chính tấm lòng của người ấy sẽ quyết định để quyền phép của Lời Đức Chúa Trời được tỏ ra, cũng như một cây kia, sẽ sanh những bông trái nhờ những chất dinh dưỡng mà cây đó nhận được từ đất mà cây đó được trồng trong đất ấy, vì tự cây đó đã được Đức Chúa Trời ban cho khả năng phát triển và sanh trưởng, nhưng sự phát triển và sự sanh ra các bông trái của cây đó lại phụ thuộc vào chất của đất mà cây đó được trồng vậy. Thân thể xác

thịt bằng bụi đất của loài người, vốn đã được coi là rất tốt lành, nhưng vì tội lỗi của A-đam mà đất bị sự rửa sả cai trị mà trở nên cằn cỗi, gai hốc và cây tật lè. Nhưng Đức Chúa Trời sẵn lòng tha thứ tội lỗi của người ta, khi người ta chấp nhận và vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời và sự chấp nhận và vâng phục này đến từ tâm linh của người ta, khi tâm linh đó nghe tiếng của Đức Chúa Trời mà làm theo mạng lệnh của Ngài.

Chúng ta hãy xem Lời Đức Chúa Trời phán gì về nguyên tắc này.

Ê-sai 5:1-8: Ta sẽ hát cho bạn rất yêu dấu ta một bài ca của bạn yêu dấu ta về việc vườn nho người. Bạn rất yêu dấu ta có một vườn nho ở trên gò đất tốt. Người khai phá ra; cất bỏ những đá; trồng những gốc nho xinh tốt; dựng một cái tháp giữa vườn, và đào một nơi ép rượu. Vả, người mong rằng sẽ sanh trái nho; nhưng nó lại sanh trái nho hoang. Hỡi dân ở Giê-ru-sa-lem cùng người Giu-đa, vậy thì bây giờ ta xin các người hãy đoán xét giữa ta với vườn nho ta. Có điều chi nên làm cho vườn nho ta mà ta không làm cho nó chăng? Cớ sao khi ta mong sanh trái nho, thì nó lại sanh trái nho hoang vậy? Nay, ta sẽ bảo các người về điều ta định làm cho vườn nho ta: Ta phá rào, nó sẽ bị cắn nuốt; ta hạ tường xuống, nó sẽ bị giài đập. Ta sẽ để nó hoang loạn, chẳng tưới sửa, chẳng vun xới; nhưng tại đó sẽ mọc lên những gai gộc và chà chuôm; ta lại truyền cho mây đừng làm mưa xuống trên nó nữa. Vả, vườn nho của Đức Giê-hô-va vạn quân, ấy là nhà Y-sơ-ra-ên, và những người của Giu-đa tức là cây mà Ngài ưa thích. Ngài trông họ được công chánh, mà nay, có sự bạo ngược; trông được công bình, mà nay, có tiếng kêu la. Khốn thay cho những kẻ thêm nhà vào nhà, thêm ruộng vào ruộng, cho đến chừng nào chẳng còn chỗ hở nữa, và các người ở một mình giữa xứ!

Khi người tin Chúa nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời ở trong mình và bởi sự vâng giữ và tuân theo Luật pháp của Đức Chúa Trời mà khi người ấy công bố Lời của Đức Chúa Trời, phép lạ sẽ xảy ra, thì chớ cho rằng, ấy là vì cơ xác thịt mình hay vì chính mình xứng đáng sở hữu được những quyền phép đó và đừng bao giờ lạm dụng sự sở hữu đó để làm phép lạ theo ý riêng mình, hay là tìm sự vinh hiển cho mình, nhưng hãy nhường sự vinh hiển cho Đức Chúa Trời và phải nói như Đức Chúa Jêsus đã phán dạy, rằng: **“Đầy tớ vâng lệnh mà làm, thì chủ có biết ơn gì nó chăng? Các người cũng vậy, khi làm xong việc truyền phải làm, thì hãy nói rằng: Chúng tôi là đầy tớ vô ích; điều chúng tôi đã làm là điều chắc phải làm.”** (Lu-ca 17:9-10)

Đức Chúa Jêsus đã phán rằng: **Ta là sự sống lại và sự sống; kẻ nào tin ta thì sẽ sống, mặc dầu đã chết rồi. Còn ai sống và tin ta thì không hề chết.** (Trích trong Giăng 11:25-26) ấy là Ngài phán về chính Ngài, là Lời của Đức Chúa Trời, chứ không nói về thân thể xác thịt của Ngài.

Lời của Đức Chúa Jêsus không hạn chế về thời gian, hoàn cảnh, nơi chốn, môi trường hay là về một hạng người nào, vì Lời Đức Chúa Trời đại diện Đức Chúa Trời hằng sống trong tất cả mọi sự, như Ngài đã cai trị mọi sự trong quá khứ, thuộc thể hiện tại và cả trong tương lai và trong cõi đời đời. Vậy nên, khi chúng ta đối diện với Lời Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh, đừng bao giờ nghĩ rằng, những sự đó đã cũ, đã già, nếu như Lời Đức Chúa Trời không chép như vậy, mà hãy tin cậy vào mọi Lời đã chép trong Kinh-Thánh và nhờ Đức Thánh-Linh dắt dẫn mà làm theo, hầu cho nhận được sự sống lại và sự sống đời đời, tùy theo Lời Chúa đã chép.

Lời của Đức Chúa Trời là sự sống lại và sự sống đời đời cho loài người, nghĩa là cho tâm linh loài người và **sự sống lại** đã chép đây không nói về sự tâm linh người ta đã chết, nhưng nói về sự **đã sa ngã, đã mất quyền kế tự, đã mất những sự vốn đã được ban cho, đã bị thiếu hụt, hoặc vì cơ thiếu hiểu biết mà bị cướp, bị thất lạc.**

Chữ **sự sống lại** - the resurrection^{G386} chép trong Giăng 11:25 trên, đó là chữ Ἀνάστασις - anastasis, số 386 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **đứng thẳng dậy một lần nữa; tìm lại được vật bị mất; giành lại được vật bị cướp, đảo lộn tình thế, phục hồi sự sống lại từ sự chết;**

Phần nhiều người tin Chúa ngày nay đã không nhận biết ý nghĩa của **sự sống lại** này và họ cũng không để ý đến trách nhiệm của tâm linh mình là phải sống lại để hầu việc Chúa, vì người ta chỉ nghĩ đến công việc của xác thịt mà không biết gì về công việc của Nước Thiên đàng hay còn được gọi là Nước Đức Chúa Trời.

Rất nhiều người mang danh là người đứng giảng Tin-Lành, mà thật sự họ chưa hề nhận được Tin-Lành cho tâm linh mình, vì họ chỉ nghĩ rằng, khi Đức Chúa Jêsus Christ trở lại để đón Hội-Thánh của Ngài về thiên đàng, thì bấy giờ tâm linh (còn được gọi là linh hồn) họ sẽ được sống lại, và bởi những sự thiếu hiểu biết của những người như vậy, mà dân sự của Đức Chúa Trời, là những người sinh hoạt trong các hội chúng của những người đó, cũng giống như họ, nghĩa là từ người giảng đến người nghe, đều đang ngồi trong bóng của sự chết.

Những người đó không phải là người tin Chúa, như Chúa Jêsus đã phán: **“Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha.”** (Giăng 14:12)

Là người tin Chúa, thì trước hết, người ấy phải nhận biết thân phận thật của mình, nghĩa là người tin Chúa phải nhận biết Đấng đã tạo nên loài người và nhận biết mục đích loài người được tạo dựng nên trên đất này và tại sao loài người lại phải được cứu chuộc? Mỗi người tin Chúa phải nhận biết nguyên nhân nào đã khiến cho loài người bị hư mất, tiếp theo là phải nhận biết trách nhiệm của tâm linh và của xác thịt mình trước sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời. Người tin Chúa phải biết sự cứu chuộc được thực hành như thế nào và ý nghĩa của giá cứu chuộc là gì và tại sao phải có giá cứu chuộc? Nếu người tin Chúa mà không có hiểu biết những sự cơ bản trên, thì chẳng có gì có thể bảo đảm cho người ấy rằng, người ấy sẽ được cứu chuộc ra khỏi sự chết đời đời.

Chúng ta đang học và cả cuộc đời của người tin Chúa, đang khi còn sống trong thân thể xác thịt ở trên đất này, phải luôn học và thực hành trách nhiệm của tâm linh và xác thịt mình trước sự cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, trong đó có mình, là điều đã được chép trong Kinh-Thánh.

Ê-phê-sô 6:10-18: **Vả lại, anh em phải làm mạnh dạn trong Chúa, nhờ sức toàn năng của Ngài. Hãy mang lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, để được đứng vững mà địch cùng mưu kế của ma quỷ. Vì chúng ta đánh trận, chẳng phải cùng thịt và huyết, bèn là cùng chủ quyền, cùng thế lực, cùng vua chúa của thế gian mờ tối này, cùng các thần dữ ở các miền trên trời vậy. Vậy nên, hãy lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, hầu cho trong ngày khốn nạn, anh em có thể cự địch lại và khi thắng hơn mọi sự rồi, anh em được đứng vững vàng. Vậy, hãy đứng vững, lấy lễ thật làm dây nịt lưng, mặc lấy giáp bằng sự công bình, dùng sự sẵn sàng của Tin Lành bình an mà làm giày dép. Lại phải lấy thêm đức tin làm thuẫn, nhờ đó anh em có thể dập tắt được các tên lửa của kẻ dữ. Cũng hãy lấy sự cứu chuộc làm mũ trụ, và cầm gươm của Đức Thánh Linh, là lời Đức Chúa Trời. Hãy nhờ Đức Thánh Linh, thường thường làm đủ mọi thứ cầu nguyện và nài xin. Hãy dùng sự bền đỗ trọn vẹn mà tỉnh thức về điều đó, và cầu nguyện cho hết thảy các thánh đồ.**

Một trong các khí giới của Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, mà mọi người tin Chúa phải trang bị cho mình, đó là **lễ thật** - được ví là **dây nịt lưng** - là những sự sẽ hằng ở luôn với tâm linh của những người tin Chúa.

Trong bài chúng ta đang học hôm nay, đó là **Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời ban sự khôn ngoan và sự thông sáng cho những người nào tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo Luật pháp của Đức Chúa Trời.**

Trong phần chúng ta vừa học ở trên, Lời Chúa đã cho chúng ta biết Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên Đức Chúa Jêsus Christ - Con một Ngài bằng các Thần của Ngài và nếu chúng ta trở lại với sự ban đầu, khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời quyết định tạo nên loài người chúng ta theo ảnh tượng của Ngài, chúng ta sẽ thấy rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã hiệp một các Thần của Ngài để tạo nên loài người (A-đam), nghĩa là tạo nên tâm linh của người ta, như Lời Chúa đã chép:

Sáng thế ký 1:26-27: **Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ.**

Gióp 32:8: **Nhưng có thần linh ở trong loài người, và hơi thở của Đấng Toàn năng cho chúng sự khôn sáng.**

Gióp 33:4: **Thần Đức Chúa Trời đã sáng tạo tôi, hơi thở của Đấng Toàn năng ban cho tôi sự sống.**

Thi-Thiên 8:4-8: **Loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con loài người là chi, mà Chúa thăm viếng nó? Chúa làm người kém Đức Chúa Trời một chút, đội cho người sự vinh hiển và sang trọng. Chúa ban cho người quyền cai trị công việc tay Chúa làm, khiến muôn vật phục dưới chân người: Cả loài chiên, loài bò, đến đến các thú rừng, chim trời và cá biển, cùng phàm vật gì lợ đi các lối biển.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người (A-đam) sự khôn ngoan và sự thông sáng của Ngài, hầu cho loài người sẽ nhờ những sự ban cho đó mà làm được công việc mà Ngài đã giao phó cho loài người quản

trị ở trên đất này và chúng ta đã thấy sự khôn ngoan và sự thông sáng mà A-đam thứ nhất đã có, đó là khi **Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lấy đất nắn nên các loài thú đồng, các loài chim trời, rồi dẫn đến trước mặt A-đam để xem người đặt tên chúng nó làm sao, hầu cho tên nào A-đam đặt cho mỗi vật sống, đều thành tên riêng cho nó.** (Sáng thế ký 2:19).

Nhưng, khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, thì những sự khôn ngoan và sự thông sáng mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho người, đã không còn ở trong A-đam nữa, vì tội lỗi đã khiến cho ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va trong người bị tàn lụi, như Kinh-Thánh đã chép rằng: **vì mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời.** Sự vinh hiển đó chính là Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời.

Vì mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo dựng nên loài người, ấy là để tìm một dòng dõi thánh, là dòng dõi sẽ hầu việc Ngài trong Nước Thầy tế lễ của Ngài, nơi thiên đàng, nên ngay từ khi loài người chưa được tạo nên trên đất này, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định tạo nên loài người theo ảnh tượng của Ngài, nghĩa là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định tạo nên loài người kém Ngài một chút (Thi-Thiên 8:5), với đủ mọi thứ khôn ngoan và thông sáng, để loài người sẽ quản trị muôn vật mà Ngài sẽ tạo nên trên trái đất này.

Để kế hoạch tìm một dòng dõi thánh được hoàn thành, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban giá cứu chuộc cho loài người (ra từ A-đam) và giá cứu chuộc đó là Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, hầu cho loài người sẽ nhờ sự vâng giữ và tuân theo Luật pháp của Đức Chúa Trời mà được phục hồi lại những sự mà loài người đã bị mất, bởi tội lỗi của A-đam.

Trong các bài trước, chúng ta đã đề cập đến vấn đề *tại sao khi loài người (dân Y-sơ-ra-ên) vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho, mà họ được sự sống lại và sự sống đời đời?*

Trong thực tế, ngay từ khi người ta chưa được sanh ra trên đất này, thì trong Đức Chúa Trời, tâm linh của loài người đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho đầy đủ mọi sự thuộc về tiêu chuẩn của một dân tộc thánh để trở thành một công dân của nước thầy tế lễ. Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp của Ngài cho loài người (dân Y-sơ-ra-ên), Ngài đã phán tiếng của Ngài ra cho hết thảy dân Y-sơ-ra-ên được nghe, ấy là để đánh thức tâm linh loài người, nghĩa là Đức Giê-Hô-Va dùng sự sáng thật có trong Luật pháp của Ngài, để thấp sáng ngọn đèn của Ngài nơi tâm linh loài người và nếu tâm linh nào nghe tiếng của Ngài, mà trở dậy, cai trị xác thịt mình để vâng giữ và tuân theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ chọn tâm linh đó và Ngài sẽ ban lại cho tâm linh đó sự khôn ngoan và sự thông sáng, là sự mà Đức Giê-Hô-Va đã quyết định ban cho loài người (trước khi A-đam phạm tội), như Lời Chúa đã chép:

Gióp 33:23-26: Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền-giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: “Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìmặng giá cứu chuộc rồi”. Người sẽ được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì. Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, và Ngài trả lại sự công bình cho người.

Chỉ khi nào tâm linh của người tin Chúa, khi được nghe tiếng phán của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời (qua sự được nghe Lời Đức Chúa Trời được công bố qua các tông đồ của Đức Chúa Jêsus Christ), thì bấy giờ Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ ban cho tâm linh đó sự khôn ngoan cùng sự thông sáng của Ngài, để tâm linh đó có thể hiểu thấu được mọi sự đã chép trong Kinh-Thánh, mặc dù trong xác thịt, mọi người đều có thể đọc được và biết Lời Chúa theo cách của xác thịt, nhưng sự hiểu biết đó không thể khiến cho tâm linh của người ta được sự sống lại và sự sống đời đời.

Thầy tế lễ E-xơ-ra là một người thông thạo Luật pháp của Môi-se, nghĩa là thầy tế lễ E-xơ-ra thuộc Luật pháp và hiểu Luật pháp của Đức Chúa Trời là tốt lành, dầu vậy, ông cũng nhận biết rằng, ông chưa hiểu biết được chân giá trị của Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se, nên ông đã cầu xin Đức Giê-Hô-Va mở trí cho ông được hiểu ý nghĩa của Luật pháp Đức Chúa Trời.

Thi-Thiên 119:32-34: Khi Chúa mở rộng lòng tôi, thì tôi sẽ chạy theo con đường điều răn Chúa. Hỡi Đức Giê-hô-va, xin chỉ dạy tôi con đường luật lệ Chúa, thì tôi sẽ giữ lấy cho đến cuối cùng. Xin hãy ban cho tôi sự thông sáng, thì tôi sẽ vâng theo luật pháp Chúa, ắt sẽ hết lòng gìn giữ lấy.

Bản King James version chép: ³²I will run^{H7323} the way^{H1870} of thy commandments^{H4687}, when^{H3588} thou shalt enlarge^{H7337} my heart^{H3820}. ³³HE. Teach^{H3384} me, O LORD^{H3068}, the way^{H1870} of thy statutes^{H2706}; and I shall keep^{H5341} it unto the end^{H6118}. ³⁴Give me understanding^{H995}, and I shall keep^{H5341} thy law^{H8451}; yea, I shall observe^{H8104} it with my whole^{H3605} heart^{H3820}.

Chữ **mở rộng** - enlarge^{H7337} chép trong câu 32 trên, đó là chữ **רָחַב** - rachab, số 7337 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *mở rộng khả năng, khiến cho phát triển, tăng khả năng;*

Chữ **lòng** - heart^{H3820} chép trong câu 32 trên, đó là chữ **לֵב** - leb, số 3820 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tâm trí, sự hiểu biết, sự nhận biết, ý muốn, sự suy xét, tâm hồn, người bề trong, tâm hồn;*

Trọn nghĩa của câu 32 là: *Khi Chúa mở rộng (ban cho khả năng) sự hiểu biết cho tâm trí (người bề trong) của tôi, thì tôi sẽ chạy theo (làm theo, tuân theo, dạy người ta theo) các điều răn của Ngài.*

Trong Giao-ước cũ, khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, thì hết thảy dân Y-sơ-ra-ên, là những người đã được giải cứu ra khỏi xứ Ê-díp-tô, đều đã kinh nghiệm được quyền phép của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và thấy được sự vinh quang của Đức Giê-Hô-Va, và những sự đó là bằng chứng về sự hiện diện của Đức Giê-Hô-Va cùng quyền phép vô đối của Ngài và tâm linh của dân Y-sơ-ra-ên lúc đó đều đã được nghe tiếng phán của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và mọi người đều nhận biết ý muốn của Đức Giê-Hô-Va và trách nhiệm của họ đối với mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va và những sự đó là ấn tượng trong lòng họ và là bằng chứng rằng, họ sẽ phải chịu trách nhiệm cho sự sống lại của tâm linh họ, vì họ đã được thấy, được nghe, được biết ý muốn và mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Như chúng ta đã được Lời Chúa tỏ cho biết, vì sự yếu của xác thịt mà các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã khiến cho quyền phép trong Luật pháp của Đức Chúa Trời bị hãm ép, không thể giải phóng tâm linh họ ra khỏi quyền lực của tội lỗi và sự chết và đó là lý do mà dân Y-sơ-ra-ên đã phải nhiều lần bị bắt làm phu tù cho dân ngoại và chính thầy tế lễ E-xơ-ra đã kinh nghiệm sự khốn nạn của một người, vốn thuộc về Danh của Đức Giê-Hô-Va, mà lại phải làm tội mọi cho một dân không có Luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Giê-Hô-Va là Đức Chúa Trời công bình, Ngài đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên đủ mọi sự để nhờ những sự đó mà được trở nên một dân thánh cho Ngài, nhưng dân Y-sơ-ra-ên đã không chọn sự làm theo ý muốn của Đức Giê-Hô-Va, nên họ phải gánh chịu những sự báo trả của Luật pháp mà dân Y-sơ-ra-ên đã nhận lấy cho mình.

Châm ngôn 1:23-33: *Nhân vì Ta trách các người, các người khá trở lại; Kìa, Ta sẽ đổ thần linh của Ta trên các người; Ta sẽ làm cho các người biết những lời của Ta. Bởi vì Ta kêu gọi, mà các người không khứng nghe, Ta giơ tay Ta ra, lại chẳng có ai chú ý; Nhưng các người đã bỏ hết lời khuyên dạy của Ta, không chịu lời quở trách của Ta; Nên trong lúc các người bị tai nạn, Ta cũng sẽ chê cười, khi sự sợ hãi giáng cho các người, ắt Ta sẽ nhạo báng; Khi sự sợ hãi các người xảy đến thành linh như gió bão, tai nạn xông vào các người như cơn trốt, và sự ngặt nghèo, khốn cực giáng trên các người. Bấy giờ chúng nó sẽ kêu cầu cùng Ta, nhưng Ta sẽ không đáp lời; Sáng sớm chúng nó sẽ tìm Ta, nhưng không gặp được. Ấy bởi vì chúng nó ghét sự hiểu biết, không chọn lấy sự kính sợ Đức Giê-hô-va, cũng không muốn theo sự khuyên dạy của Ta, và chê bai các lời quở trách của Ta; Vì vậy chúng nó sẽ ăn bông trái của đường lối mình, và được no nê mưu chước của riêng mình. Vì sự bội nghịch của kẻ ngu dốt sẽ giết chúng nó, và sự yên ổn của kẻ đại dốt sẽ làm hại cho chúng nó. Nhưng ai khứng nghe Ta ắt sẽ ở an nhiên vô sự, được bình tịnh, không sợ tai họa nào.*

Để loài người có thể tiếp nhận được Luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời vào trong lòng, trong trí, thì phải có một giá chuộc loài người ra khỏi tội lỗi, vì Luật pháp Đức Chúa Trời là Thánh và quyền phép của Luật pháp đó sẽ khiến cho những người nào tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, được nên Thánh. Dân Y-sơ-ra-ên đã biết Luật pháp của Đức Chúa Trời nhưng họ đã không vâng phục và không làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn trong Luật pháp của Đức Chúa Trời, nên họ phải gánh chịu hậu quả do chính họ đã gây ra.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng công bình, điều chi Ngài đã làm cho dân Y-sơ-ra-ên tại đồng vắng, thì Ngài cũng làm như vậy cho các dân tộc nơi thế gian này. Đó là, dân Y-sơ-ra-ên, là những người đã được giải cứu ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ, đã được thấy quyền phép và sự vinh hiển của Đức Giê-Hô-Va, được nghe tiếng của Đức Giê-Hô-Va và được nhận lãnh Luật pháp và Giao-ước của Ngài tại núi Si-nai, nhưng họ

lại cứng lòng và trở nên vô tín trước quyền phép của Danh Đức Giê-Hô-Va, vậy nên những người đó, (ngoại trừ Giô-suê và Ca-lép và gia đình của hai người này ra), cả thấy đều phải bị ngã chết nơi đồng vắng, nhưng Đức Giê-Hô-Va đã cho Giô-suê dắt hết thầy con cháu của dân Y-sơ-ra-ên, tức là những người được sanh ra nơi đồng vắng, được vào xứ Ca-na-an, là xứ mà Đức Giê-Hô-Va đã hứa với Áp-ra-ham, với Y-sác và Gia-cóp.

Cũng một lẽ đó, Đức Giê-Hô-Va đã quyết định ban Luật pháp của Ngài cho dân ngoại, là dân vốn không được coi là dân, lại sẽ được Đức Giê-Hô-Va gọi là dân của Ngài, tức là những người sẽ tin vào danh của Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, nghĩa là những người tin vào quyền phép của Lời Đức Chúa Trời. Nhưng sự ban cho này sẽ chỉ được ban cho khi giá cứu chuộc loài người đã được hoàn thành, mà giá cứu chuộc đó chính là sự thương khó và sự chết của Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rằng, chính **Ta sẽ đặt luật pháp ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân ta.**

Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ không tự động đặt Luật pháp của Ngài vào lòng của người ta, nhưng chính Thần của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ làm công việc này theo sự công bình của Ngài.

Lời Đức Giê-Hô-Va đã phán qua tiên tri Giô-ên (835 B.C. > 796 B.C.) rằng: **Sau đó, ta sẽ đổ Thần ta trên cả loài xác thịt; con trai và con gái các người sẽ nói tiên tri; những người già cả các người sẽ thấy chiêm bao, những kẻ trai trẻ các người sẽ xem sự hiện thấy. Trong những ngày đó, dầu những đầy tớ trai và đầy tớ gái, ta cũng đổ Thần ta lên.** (Giô-ên 2:28-29)

Khoảng bốn mươi năm sau khi lời tiên tri của Giô-ên đã được công bố, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lại dùng tiên tri Giê-rê-mi (Giê-rê-mi 627B.C > 586 B.C.) phán tiếp về quyết định của Ngài:

Giê-rê-mi 31:31-36: **Đức Giê-hô-va phán: Nầy, những ngày đến, bấy giờ ta sẽ lập một giao ước mới với nhà Y-sơ-ra-ên và với nhà Giu-đa. Giao ước này sẽ không theo giao ước mà ta đã kết với tổ phụ chúng nó trong ngày ta nắm tay dắt ra khỏi đất Ê-díp-tô, tức giao ước mà chúng nó đã phá đi, dầu rằng ta làm công chúng nó, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Nầy là giao ước mà ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân ta. Chúng nó ai nấy sẽ chẳng dạy kẻ lân cận mình hay là anh em mình, mà rằng: Hỡi nhận biết Đức Giê-hô-va! vì chúng nó thấy đều sẽ biết ta, kẻ nhỏ cũng như kẻ lớn. Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ tha sự gian ác chúng nó, và chẳng nhớ tội chúng nó nữa. Đức Giê-hô-va, là Đấng đã ban mặt trời làm sự sáng ban ngày, ban thứ tự mặt trăng và ngôi sao soi ban đêm, lật biển lên, đến nổi sóng nó gầm thét, Đức Giê-hô-va vạn quân là danh của Ngài phán rằng: Nếu lệ luật đó mất đi khỏi trước mặt ta, thì bấy giờ dòng giống Y-sơ-ra-ên cũng sẽ thôi không làm một nước trước mặt ta đời đời, Đức Giê-hô-va phán vậy.**

Như vậy, chỉ những người nào tiếp nhận Luật pháp của Đức Chúa Trời (Luật pháp của Đức Chúa Trời là Giao-ước của Ngài lập với những người nào tiếp nhận Luật pháp của Ngài), thì quyền phép của Luật pháp đó sẽ khiến cho những người đó được nên một dân thánh cho Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và đó là mạng lệnh, là Giao-ước mà Đức Giê-Hô-Va đã phán rằng: **Nếu lệ luật đó mất đi khỏi trước mặt ta, thì bấy giờ dòng giống Y-sơ-ra-ên cũng sẽ thôi không làm một nước trước mặt ta đời đời, Đức Giê-hô-va phán vậy.**

Người tin Chúa phải nhận biết rằng, những người sanh ra trong xác thịt gọi là người Giu-đa hay là người Y-sơ-ra-ên, thì không phải là người Giu-đa thật và cũng không phải là người Y-sơ-ra-ên thật, vì Đức Chúa Trời là Đức Chúa Trời của kẻ sống chứ không phải của kẻ chết, vì thế cho nên Lời Đức Chúa Trời luôn nói đến giá trị thật, là sự hằng còn, mà danh Giu-đa hay danh Y-sơ-ra-ên là nói về ý nghĩa thuộc linh, tức là ý nghĩa thật của danh Giu-đa hoặc danh Y-sơ-ra-ên. **Giu-đa** trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là *ngôi khen*. **Y-sơ-ra-ên** trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là: *người có quyền phép của con Vua và sẽ cai trị như vua.*

Rô-ma 2:28-29: **Vì người nào chỉ bề ngoài là người Giu-đa, thì không phải là người Giu-đa, còn phép cắt bì làm về xác thịt ở ngoài, thì không phải là phép cắt bì; nhưng bề trong là người Giu-đa mới là người Giu-đa, phép cắt bì bởi trong lòng, làm theo cách thiêng liêng (cách thuộc linh), không theo chữ nghĩa, mới là phép cắt bì thật. Một người Giu-đa như vậy được khen ngợi, chẳng phải bởi loài người, bèn là bởi Đức Chúa Trời.**

Khi nói đến dân của Đức Chúa Trời, ấy là nói đến dân được đồng với Đức Chúa Trời cai trị trong Nước của

Ngài và dân Y-sơ-ra-ên là bóng về một dân sẽ được chính Đức Giê-hô-Va đặt Luật pháp của Ngài vào trong bụng và trong lòng của những người được gọi là dân của Ngài và quyết định này sẽ không bao giờ qua đi, nhưng hằng còn đời đời, như Đức Giê-hô-Va đã phán.

Vì giá trị quan trọng của Luật pháp mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, qua dân Y-sơ-ra-ên, không phải chỉ là để cho loài người phải làm theo mà được tha thứ tội lỗi và được sự sống lại của tâm linh, mà chính là quyền phép trong Luật pháp của Đức Chúa Trời sẽ phục hồi lại tiêu chuẩn **giống như Đức Chúa Trời, trong sự thanh sạch và sự công bình của Lễ thật**, là những sự có ở trong Luật pháp của Đức Chúa Trời. Khi nói đến Nước thầy tế lễ là nói đến một Nước, mà từ Thầy tế lễ thượng phẩm cho đến mọi công dân của nước đó, đều là thầy tế lễ, mà tiêu chuẩn của một thầy tế lễ đó là sự thông thạo Luật pháp của Đức Chúa Trời và là giáo sự dạy Luật pháp (theo đúng ý nghĩa và chức năng của chữ thầy tế lễ trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ), như Đức Giê-hô-Va đã phán với thầy tế lễ A-rôn và các con trai của người vậy.

Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-Va, đã dạy dân Y-sơ-ra-ên tại nơi đồng vắng, trước khi người qua đời rằng, Luật pháp mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên đó chính là sự khôn ngoan, sự thông sáng và sự công bình của Đức Chúa Trời, hầu cho dân Y-sơ-ra-ên được trở nên thánh và một nước thầy tế lễ.

Phục truyền luật lệ ký 4:1-10: **Hỡi Y-sơ-ra-ên, bây giờ hãy nghe những mạng lệnh và luật lệ mà ta dạy các người; hãy làm theo, để các người được sống và vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các người ban cho các người nhận được. Các người chớ thêm chi và đừng bớt chi về điều ta truyền cho, để giữ theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người mà ta đã truyền. Nhân dịp của Ba-anh-Phê-o, mắt các người đã thấy điều Đức Giê-hô-va đã làm; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người có diệt khỏi giữa người mọi kẻ tin theo Ba-anh-Phê-o. Còn các người, là những kẻ vẫn theo Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, ngày nay hết thầy còn sống. Này đây, ta đã dạy các người những mạng lệnh và luật lệ y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta đã phán dặn ta, để các người làm theo ở giữa xứ mình sẽ vào đặng nhận lấy. Vậy, các người phải giữ làm theo các mạng lệnh và luật lệ này; vì ấy là sự khôn ngoan và sự thông sáng của các người trước mặt các dân tộc; họ nghe nói về các luật lệ này, sẽ nói rằng: Dân này là một dân khôn ngoan và thông sáng không hai! Vả chẳng, há có dân lớn nào mà có các thần mình gần như chúng ta có Giê-hô-va Đức Chúa Trời gần chúng ta, mọi khi chúng ta cầu khẩn Ngài chẳng? Lại, há có nước lớn nào có những mạng lệnh và luật lệ công bình như cả luật pháp này, mà ngày nay ta đặt trước mặt các người chẳng? Chỉ hãy giữ lấy người, lo canh cẩn thận linh hồn mình, e người quên những điều mà mắt mình đã thấy, hầu cho chẳng một ngày nào của đời người những điều đó lìa khỏi lòng người: phải dạy cho các con và cháu người. Hãy nhớ ngày người châu Giê-hô-va Đức Chúa Trời người tại Hô-rếp, khi Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hãy nhóm hiệp dân sự để ta khiến chúng nghe lời ta, hầu cho tập kính sợ ta đang lúc họ còn sống nơi thế thượng, và dạy lời đó cho con cái mình.**

Thầy tế lễ E-xơ-ra đã kinh nghiệm được quyền phép của Luật pháp của Đức Chúa Trời khiến cho ông được khôn ngoan hơn những kẻ thù nghịch của ông và khiến ông có trí hiểu hơn hết thầy những người đã dạy ông.

Thi-Thiên 119:97-105: **Tôi yêu mến luật pháp Chúa biết bao! Trọn ngày tôi suy gẫm luật pháp ấy. Các điều răn Chúa làm cho tôi khôn ngoan hơn kẻ thù nghịch tôi, vì các điều răn ấy ở cùng tôi luôn luôn. Tôi có trí hiểu hơn hết thầy kẻ dạy tôi, vì tôi suy gẫm các chứng cứ Chúa. Tôi thông hiểu hơn kẻ già cả, vì có gìn giữ các giếng mối Chúa. Tôi giữ chân tôi khỏi mọi đường tà, để gìn giữ lời của Chúa. Tôi không xây bỏ mạng lệnh Chúa; Vì Chúa đã dạy dỗ tôi. Lời Chúa ngọt hòng tôi dường bao! Thật ngọt hơn mật ong trong miệng tôi! Nhờ giếng mối Chúa tôi được sự thông sáng; Vì vậy, tôi ghét mọi đường giả dối. Lời Chúa là ngọn đèn cho chân tôi, ánh sáng cho đường lối tôi.**

Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán (Lời Ngài là Giao-ước), rằng Ngài sẽ đổ Thần của Ngài trên hết thầy những người được gọi là tôi trai, tớ gái của Ngài, là điều mà trong Giao-ước cũ không có. Thời kỳ mà Đức Giê-hô-Va sẽ làm thành điều Ngài đã phán, đó là mười ngày sau khi Đức Chúa Jêsus Christ phục sinh và trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã đổ Thần của Ngài xuống những người đã được Ngài chọn và chỉ định vào chức vụ hầu việc Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, Thầy tế lễ thượng phẩm của Nước Đức Chúa Trời.

Công vụ các sứ đồ 2:1-21: **Đến ngày lễ Ngũ tuần, môn đồ nhóm họp tại một chỗ. Thành linh, có tiếng từ trời đến như tiếng gió thổi ào ào, đầy khắp nhà môn đồ ngồi. Các môn đồ thấy lưỡi rời rạc từng cái**

một, như lưỡi bằng lửa hiện ra, đậu trên mỗi người trong bọn mình. Hết thầy đều được đầy dẫy Đức Thánh Linh, khởi sự nói các thứ tiếng khác, theo như Đức Thánh Linh cho mình nói. Và, bấy giờ có người Giu-đa, kẻ mộ đạo, từ các dân thiên hạ đến, ở tại thành Giê-ru-sa-lem. Lúc tiếng ấy vang ra, dân chúng chạy đến, ai nấy đều sững sờ vì mỗi người đều nghe các môn đồ nói tiếng xứ mình. Chúng đều sợ hãi và lấy làm lạ mà rằng: Hết thầy người nói đó, há chẳng phải là người Ga-li-lê sao? Vậy thì, sao chúng ta nghe ai nấy đều nói tiếng riêng của xứ chúng ta sanh đẻ? Nào người Bạt-thê, Mê-đi, Ê-la-mít, kẻ ở tại Mê-sô-bô-ta-mi, Giu-đê, Cáp-ba-đốc, Bông, A-si, Phi-ri-gi, Bam-phi-ly, Ê-díp-tô, đất Li-by gần Sy-ren, nào kẻ từ Rô-ma đến, cả người Giu-đa hoặc người mới theo đạo Giu-đa, người Cơ-rét (*Greek*) và Ả-rập nữa, chúng ta đều nghe họ lấy tiếng chúng ta mà nói những sự cao trọng của Đức Chúa Trời. Ai ai đều sợ hãi, không biết nghĩ làm sao, bèn nói với nhau rằng: Việc này là nghĩa làm sao? Nhưng có kẻ lại nhạo báng rằng: Họ say rượu mới đó. Bấy giờ, Phi-e-rơ đứng ra cùng mười một sứ đồ, cất tiếng nói với dân chúng rằng: Hỡi người Giu-đa, và mọi người ở tại thành Giê-ru-sa-lem, hãy biết rõ điều này, và lắng tai nghe lời ta. Những người này chẳng phải say như các người ngờ đâu, vì bây giờ mới là giờ thứ ba ban ngày. Nhưng ấy là điều đáng tiên tri Giô-ên đã nói tiên tri rằng: Đức Chúa Trời phán: Trong những ngày sau rốt, Ta sẽ đổ Thần ta khắp trên mọi xác thịt; Con trai và con gái các người đều sẽ nói lời tiên tri, bọn trai trẻ sẽ thấy chiêm lạ, và các người già cả sẽ có chiêm bao. Phải, trong những ngày đó, ta sẽ đổ Thần ta khắp trên các đầy tớ trai và gái ta, chúng nó đều nói lời tiên tri; Ta lại sẽ tỏ ra sự lạ lùng ở trên trời, và dấu lạ ở dưới đất; Tức là máu, lửa, và luồng khói; Mặt trời sẽ biến nên tối tăm, mặt trăng hóa ra máu, trước ngày lớn và vinh hiển của Chúa chưa đến; Và lại ai cầu khẩn Danh Chúa thì sẽ được cứu.

Người tin Chúa thì phải vâng giữ Lời Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán dạy và làm theo như Ngài đã làm, mà trong những công việc Chúa Jê-sus đã làm, có sự vâng giữ các mạng lệnh và các điều răn của Đức Chúa Trời

Giăng 15:7-10: Ví bằng các người cứ ở trong ta, và những lời ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha ta sẽ được sáng Danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của ta vậy. Như Cha đã yêu thương ta thế nào, ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài.

Nếu tâm linh của người tin Chúa không hiệp một với Đức Chúa Jê-sus Christ và với Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, thì người ấy không được vào Nước Đức Chúa Trời. Tự mỗi người tin Chúa không thể khiến tâm linh mình có thể hiệp một với Đức Chúa Jê-sus Christ và với Đức Chúa Trời, nhưng chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, thông qua quyền phép của Luật pháp trọn vẹn, là Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, hành động ở trong lòng của những người yếu mến Luật pháp của Đức Chúa Trời và kính sợ Ngài, mà khiến cho người tin Chúa được nên thánh và nhờ sự nên thánh đó mà tâm linh người ấy được hiệp một với Đức Chúa Jê-sus Christ và với Đức Chúa Trời, như Lời của Đức Chúa Jê-sus đã cầu nguyện với Đức Chúa Cha vậy.

Giăng 17:14-24: Con đã truyền lời Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian vậy. Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác. Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian. Xin Cha lấy lễ thật khiến họ nên thánh; lời Cha tức là lễ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lễ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong chúng ta, đặng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như chúng ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con. Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế.